

Số: 35/2025/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hóa, ngày 13 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1990.

- Bị đơn: Anh Quan Văn V, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị N và anh Quan Văn V (Giấy chứng nhận kết hôn số 108 ngày 27/12/2011 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự xác định có 02 người con chung tên là Quan Thị Phương D, sinh ngày 28/6/2012 và cháu Quan Hoàng A, sinh ngày 01/10/2017. Khi ly hôn chị Hoàng Thị N sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Quan Thị Phương D, sinh ngày 28/6/2012 còn cháu Quan Hoàng A sẽ do anh Quan Văn V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Không bên nào phải không cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị N phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002674326 ngày 09/01/2025 của Công ty cổ phần T và theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000749 ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Chị N đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả cho chị N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại.

Anh Quan Văn V không phải nộp tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Tân Mỹ, huyện Chiêm Hoá;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú